

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 của một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021; Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 532/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 của một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đợt 2); Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2023 về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đợt 2); Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (đợt 1);

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 39/TTr-BDT ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 của một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm

2021 đến năm 2025 (kèm theo Công văn số 3907/SKHĐT-THQH ngày 15 tháng 6 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 của một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 của một số dự án thuộc Chương trình

a) Điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

- Điều chỉnh danh mục đầu tư giai đoạn 2021-2025 của Nội dung 01, Tiểu dự án 1 - Dự án 4 trên địa bàn huyện Như Thanh, thị xã Nghi Sơn tại Mục IX, Mục XII, Phụ biểu 01 Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Điều chỉnh danh mục đầu tư giai đoạn 2021-2025 của Nội dung 18.1, Dự án 6 trên địa bàn huyện Ngọc Lặc, Thạch Thành tại Mục VI, Mục XI Phụ biểu 02 Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)

b) Điều chỉnh kế hoạch vốn, bổ sung danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 của Nội dung 01, Tiểu dự án 1 - Dự án 4 trên địa bàn huyện Thạch Thành tại Mục X, Phụ biểu 01, Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 02 dự án, với số vốn 903 triệu đồng.

- Số vốn điều chỉnh giảm nêu trên (903 triệu đồng), bố trí cho 02 dự án *(bổ sung danh mục vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Chương trình)*.

(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo)

2. Điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 của Nội dung 18.1, Dự án 6 trên địa bàn huyện Ngọc Lặc tại Mục 1, Phụ biểu 03, Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

(Chi tiết có Phụ lục III kèm theo)

3. Điều chỉnh danh mục đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 của Nội dung 01, Tiểu dự án 1 - Dự án 4 trên địa bàn huyện Như Xuân tại Mục I.7, Phụ biểu 03, Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

(Chi tiết có Phụ lục IV kèm theo)

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Giao Ban Dân tộc

a) Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định của pháp luật về đầu tư công, thông báo danh mục và mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương Trung ương giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và năm 2024 của Chương trình sau khi điều chỉnh của từng dự án cho từng cơ quan, đơn vị để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

b) Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 nêu trên và căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch vốn hằng năm của Chương trình, báo cáo cấp có thẩm quyền đảm bảo theo quy định.

c) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các huyện, thị xã, các đơn vị triển khai thực hiện các dự án đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và phát huy hiệu quả đầu tư, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. UBND các huyện, thị xã: Căn cứ danh mục và mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 được thông báo, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với mức vốn được giao; căn cứ danh mục và mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023, năm 2024 được thông báo, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các hồ sơ, thủ tục để giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2023 và năm 2024 của Chương trình theo quy định.

3. Các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với mức vốn được giao, triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa và các đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động giải quyết các công việc có liên quan đến ngành, đơn vị mình; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư và các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện,

thị xã; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (để b/c);
- Ủy ban Dân tộc (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục I
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA MỘT SỐ DỰ ÁN THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1373/QĐ-UBND NGÀY 26 THÁNG 4 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tại Nghị quyết số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa				Sau khi điều chỉnh				Ghi chú
	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	
		Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG	4.103,0	2.275,0	2.275,0		2.612,0	2.275,0	2.275,0	
I	NỘI DUNG 01, TIỂU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 4: ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, XÃ AN TOÀN KHU, THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN TẠI MỤC IX, MỤC XII, PHỤ BIỂU 01 QUYẾT ĐỊNH SỐ 1373/QĐ-UBND	1.844,0	1.844,0	1.844,0		2.033,0	1.844,0	1.844,0	
1	Huyện Như Thanh	1.363,0	1.363,0	1.363,0		1.363,0	1.363,0	1.363,0	
1.1	Nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Bò Lăn, xã Thanh Tân	1.363,0	1.363,0	1.363,0	Đường giao thông thôn Phú Quý (Vườn Dâu cũ), xã Thanh Tân	1.363,0	1.363,0	1.363,0	
2	Thị xã Nghi Sơn	481,0	481,0	481,0		670,0	481,0	481,0	
2.1	Đường giao thông Dốc Lách thôn Đồng Lách, xã Tân Trường	481,0	481,0	481,0	Đường giao thông thôn Đồng Lách, xã Tân Trường (đoạn 1: từ đường liên xóm đến nhà ông Ngân Văn Thảo; đoạn 2: từ nhà ông Lô Văn Lý đến nhà ông Phạm Văn Thân)	670,0	481,0	481,0	

II	NỘI DUNG 18.1, DỰ ÁN 6: HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THIẾT CHẾ VĂN HÓA THỂ THAO TẠI CÁC THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MN TẠI MỤC VI, MỤC XI, PHỤ BIỂU 02 QUYẾT ĐỊNH SỐ 1373/QĐ-UBND	2.259,0	431,0	431,0		579,0	431,0	431,0	
1	Huyện Ngọc Lặc	850,0	217,0	217,0		279,0	217,0	217,0	
1.1	Xây mới Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Thanh Sơn, xã Ngọc Sơn	850,0	217,0	217,0	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Khén, xã Vân Am	279,0	217,0	217,0	
2	Huyện Thạch Thành	1.409,0	214,0	214,0		300,0	214,0	214,0	
2.1	Xây mới Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Eo Bàn, xã Thành Long	1.409,0	214,0	214,0	Sửa chữa Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Thành Sơn và các hạng mục phụ trợ, xã Thành Long	300,0	214,0	214,0	

Phụ lục II

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN, BỔ SUNG DANH MỤC ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
CỦA NỘI DUNG 01, TIỂU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 4, TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THẠCH THÀNH, TẠI MỤC X, PHỤ BIỂU 01
QUYẾT ĐỊNH SỐ 1373/QĐ-UBND NGÀY 26 THÁNG 4 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư đối với các dự án đã được phê duyệt			Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến)			Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
			Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ		2.363,0	2.260,0	2.260,0	903,0	903,0	2.260,0	
I	DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN GIAI ĐOẠN 2021-2025		1.357,0	1.357,0	2.260,0	903,0		1.357,0	
1	Đường giao thông thôn Biện, xã Thạch Lâm (đoạn 1: từ nhà ông Bùi Quang Ảnh đi Ngâm tràn sông Bưởi; đoạn 2: từ nhà ông Bùi Văn Bằng đi nhà ông Bùi Văn Hoàn; đoạn 3: từ nhà ông Bùi Văn Thanh đi nhà ông Bùi Văn Quyết; đoạn 4: từ nhà ông Bùi Văn Thắng đi nhà ông Bùi Văn Phèo)	530/QĐ-UBND, ngày 18/7/2023	790,0	790,0	1.130,0	340,0		790,0	
2	Đường giao thông thôn Đồi, xã Thạch Lâm (đoạn 1: từ nhà ông Bùi Văn Thạch đi nhà Bà Đinh Thị Ninh; đoạn 2: từ nhà ông Bùi Văn Thọ đi nhà bà Bùi Thị Hiền; đoạn 3: từ nhà ông Bùi Văn Dị đi nhà Bà Bùi Thị Niên)	531/QĐ-UBND, ngày 18/7/2023	567,0	567,0	1.130,0	563,0		567,0	
II	DỰ ÁN BỔ SUNG DANH MỤC, KẾ HOẠCH VỐN GIAI ĐOẠN 2021-2025		1.006,0	903,0			903,0	903,0	
1	Đường giao thông thôn Biện, xã Thạch Lâm (Tuyến 1: Từ đầu tuyến đường bê tông đến giáp nhà ông Bùi Văn Thắng; Tuyến 2: Từ đầu tuyến đường bê tông đến giáp nhà ông Bùi Văn Thành; Tuyến 3: Từ đầu tuyến đường bê tông đến giáp nhà ông Bùi Văn Lương)		406,0	340,0			340,0	340,0	
2	Công trình phụ trợ Nhà Văn hoá thôn Đồi, xã Thạch Lâm		600,0	563,0			563,0	563,0	

Phụ lục III
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023 CỦA NỘI DUNG 18.1,
DỰ ÁN 6 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NGỌC LẶC TẠI MỤC 1, PHỤ BIỂU 03, QUYẾT ĐỊNH SỐ 2756/QĐ-UBND
NGÀY 02 THÁNG 8 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tại Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh					Sau khi điều chỉnh					Ghi chú
	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2023	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2023	
		Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW				Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG CỘNG	850,0	217,0	217,0	217,0		279,0	217,0	217,0	217,0	
1	Xây mới Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Thanh Sơn, xã Ngọc Sơn	850,0	217,0	217,0	217,0	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn Khén, xã Vân Am	279,0	217,0	217,0	217,0	

Phụ lục IV
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024
CỦA NỘI DUNG 01, TIỂU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 4 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƯ XUÂN TẠI MỤC I.7, PHỤ BIỂU 03,
QUYẾT ĐỊNH SỐ 4929/QĐ-UBND NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tại Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh						Sau khi điều chỉnh						Ghi chú
	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2024 (đợt 1)	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn NSTW năm 2024 (đợt 1)	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến)					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến)				
			Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách trung ương					Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách trung ương			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG		790,0	790,0	790,0	550,0			790,0	790,0	790,0	550,0	
1	Đường giao thông thôn Thanh Thủy, xã Thanh Xuân (từ nhà ông Lục Văn Huynh đi nhà ông Lương Đăng Yên)	1617/QĐ-UBND ngày 07/8/2023	790,0	790,0	790,0	550,0	Đường giao thông thôn Thanh Thủy, xã Thanh Xuân (từ nhà ông Hà Văn May đi nhà ông Hà Văn Thao)	1617/QĐ-UBND ngày 07/8/2023	790,0	790,0	790,0	550,0	